ÔN TẬP KIỂM TRA HỌC KÌ 2-MÔN GDCD LỚP 10

I/ MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ 2

Mức độ / Chủ đề	Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng thấp		Vận dụng cao	Tổng cộng
	TN	TN	TN	TL	TN	
Bài 11: Một số phạm trù cơ bản của đạo đức học	2	2	2	0	1	7
Bài 12: Công dân với tình yêu, hôn nhân và gia đình	3	2	1	0	1	7
Bài 13: Công dân với cộng đồng	4	3	2	1	1	11
Bài 14: Công dân với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc	1	1	1	0	1	4
Số câu	*10*	*8*	*6*	*1*	*4*	*29*
Số điểm	*2,857*	*2,286*	*1,714*	*2,0*	*1,143*	*10*
Tỉ lệ	*28,57%*	*22,86%*	*17,14%*	*20%*	*11,43%*	*100%*

II/ NỘI DUNG ÔN TẬP

<u>Bài 11</u>

1. Nghĩa vụ.

a, Nghĩa vụ là gì?

**** Khái niệm***

Nghĩa vụ là trách nhiệm của cá nhân đối với nhu cầu lợi ích chung cộng đồng của xã hội.

- Cá nhân phải biết đặt nhu cầu, lợi ích của xã hội lên trên, không những thế còn phải biết hy sinh quyền lợi của mình vì quyền lợi chung.
- Xã hội có trách nhiệm đảm bảo cho nhu cầu và lợi ích chính đáng của cá nhân.

2. L- ơng tâm

a, Khái niệm l□ơng tâm

*** L- ơng tâm** là năng lực tự đánh giá và điều chỉnh hành vi đạo đức của bản thân trong mối quan hệ với ng- ời khác và xã hội

*** Hai trạng thái l- ơng tâm**: L- ơng tâm thanh thản, cắn dứt l- ơng tâm.

- Trạng thái thanh thản giúp cá nhân tự tin hơn vào bản thân, phát huy đ- ợc tính tích cực trong hành vi của mình
- Trạng thái cắn rứt giúp cá nhân điều chỉnh hành vi cho phù hợp lợi ích của cộng đồng, của XH

b, Làm thế nào để trở thành ng□ời có l□ơng tâm.

- Th- ờng xuyên rèn luyện t- t- ởng, đạo đức theo quan điểm tiến bộ, cách mạng và tự giác thực hiện các hành vi đạo đức biến ý thức đạo đức thành thói quen đạo đức.
- Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của bản thân một cách tự nguyện. Phấn đấu trở thành công dân tốt, ng- ời có ích cho XH

- Bồi d- ỡng tình cảm trong sáng, đẹp đẽ trong quan hệ giữa ng- ời và ng- ời, cao th- ợng, bao dung và nhân ái.

3, Nhân phẩm và danh dự

a, Nhân phẩm

**** Khái niệm nhân phẩm***: Là toàn bộ những phẩm chất mà mỗi con ng- ời có đ- ợc.

Xã hội đánh giá cao và tôn trọng ng□ời có nhân phẩm.

**** Nhân phẩm biểu hiện*:**

- L- ơng tâm trong sáng.
- Nhu cầu vật chất và tinh thần lành mạnh.
- Thực hiện tốt nghĩa vụ đạo đức.
- Tôn trọng các chuẩn mực đạo đức tiến bộ XH.

b, Danh dự

**** Khái niệm***

Danh dự là sự coi trọng, đánh giá cao của d- luận xã hội đối với một ng- ời dựa trên các giá trị tinh thần, đạo đức của ng- ời đó.

=> danh dự và nhân phẩm đ- ợc đánh giá và công nhận.

**** ý nghĩa:***

- Danh dự và nhân phẩm có quan hệ lẫn nhau.
- Giữ gìn danh dự là sức mạnh tinh thần của mỗi ng- ời

**** Tự trọng***

Là ý thức và tình cảm của mỗi cá nhân tôn trọng và bảo vệ nhân phẩm và danh dự của chính mình.

4, Hạnh phúc.

a, Hạnh phúc là gì?

Hạnh phúc là cảm xúc vui s- ớng, hài lòng của con ng- ời trong cuộc sống khi đ- ợc đáp ứng, thỏa mãn các nhu cầu chân chính, lành mạnh về vật chất và tinh thần.

Bài 12

1.Tình yêu.

a, Tình yêu là gì?

- Tình yêu là sự rung cảm và quyến luyến sâu sắc giữa hai ng- ời khác giới, ở học có sự phù hợp về nhiều mặt...làm cho họ có nhu cầu gần gũi, gắn bó với nhau, tự nguyện sống vì nhau và sẵn sàng hiến dâng cho nhau cuộc sống của mình.

b, Tình yêu chân chính.

* Tình yêu chân chính là tình yêu trong sáng, lành mạnh, phù hợp với quan niệm đạo đức, tiến bộ xã hội.

* Biểu hiện của tình yêu chân chính;

- Tình cảm chân thực, sự quyến luyến, cuốn hút, sự gắn bó giữa một nam và một nữ.
- Sự quan tâm sâu sắc đến nhau, không vụ lợi.
- Sự chân thành tin cậy và tôn trọng từ hai phía.
- Lòng vị tha, thông cảm.

=> TY chân chính giúp con ng- ời tr- ởng thành và hoàn thiện hơn

c, Một số điều cần tránh trong tình yêu.

- Yêu đ- ơng quá sớm, nhầm lẫn tình bạn với tình yêu.
- Yêu một lúc nhiều ng- ời, hoặc vụ lợi trong tình yêu.
- Có quan hệ tình dục tr- ớc hôn nhân.

2. Hôn nhân.

***a, Hôn nhân*.**

- Hôn nhân là quan hệ giữa vợ và chồng sau khi kết hôn. Hôn nhân đ- ợc đánh dấu bằng kết hôn.

- Hôn nhân thể hiện nghĩa vụ, quyền lợi và quyền hạn giữa vợ và chồng đ- ợc pháp luật công nhận và bảo vệ.

b, Chế độ hôn nhân ở n□ớc ta hiện nay.

+ Hôn nhân tự nguyện và tiến bộ.
- Tự nguyện trong hôn nhân thể hiện qua việc cá nhân đ- ợc tự do kết hôn theo luật định
- Hôn nhân tiến bộ là HN đảm bảo về mặt phát lí
- HN tự nguyện, tiến bộ còn thể hiện ở việc đảm bảo quyền tự do li hôn

+ Hôn nhân một vợ, một chồng, vợ chồng bình đẳng.
- HN nhân dựa trên TY chân chính là HN 1 vợ, 1 chồng. Bởi TY không thể chia sẻ
- Bình đẳng trong GĐ là nguyên tắc cơ bản trong GĐ mới. Sự bình đẳng không phải là cào bằng chia đôi… mà là vợ chồng có nghĩa vụ và quyền lợi, quyền hạn ngang nhau trong mọi mặt của đời sống GĐ

3. Gia đình, chức năng của gia đình

a, Gia đình là gì?

Gia đình là một cộng đồng ng- ời chung sống và gắn bó với nhau bởi hai mối quan hệ cơ bản là quan hệ hôn nhân và quan hệ huyết thống.

b, Chức năng gia đình.

- Chức năng duy trì nòi giống.
- Chức năng kinh tế.
- Chức năng tổ chức đời sống gia đình
- Chức năng nuôi d- ỡng, giáo dục con cái.

<u>Bài 13</u>

***1*. Cộng đồng và vai trò của cộng đồng đối với cuộc sống của con ng- ời.**

a, Cộng đồng : Là toàn thể những ng- ời cùng sống, có những điểm giống nhau, gắn bó thành một khối trong sinh hoạt xã hội.

b, Vai trò của cộng đồng

- Cộng đồng chăm lo cuộc sống của cá nhân.
- Đảm bảo cho mọi ng- ời có điều kiện để phát triển.
- Cộng đồng giải quyết hợp lí mối quan hệ giữa lợi ích riêng và chung, giữa lợi ích và trách nhiệm, giữa nghĩa vụ và quyền
- Cá nhân phát triển trong cộng đồng và tạo nên sức mạnh trong cộng đồng.

2. Trách nhiệm của công dân đối với cộng đồng.

a, Nhân nghĩa

* KN nhân nghĩa
- Nhân là lòng th- ơng ng- ời.
- Nghĩa là cách xử thế hợp lẽ phải.
- Nhân nghĩa: Lòng th- ơng ng- ời và đối xử với ng- ời theo lẽ phải.

* ý nghĩa:
- Giúp cho cuộc sống con ng- ời trở nên tốt đẹp hơn.
- Con ng- ời thêm yêu cuộc sống, có thêm sức mạnh để v- ợt qua khó khăn.
- Là truyền thống tốt đẹp của dân tộc ta.

* Biểu hiện*:*
- Nhân ái, yêu th- ơng, giúp đỡ nhau.
- Nh- ờng nhịn, đùm bọc nhau.
- Vị tha, bao dung, độ l- ợng.
- Ghi lòng tạc dạ công lao của thế hệ đi tr- ớc

* HS phải rèn luyện nh- thế nào?
- Kính trọng biết ơn, hiếu thảo đối với ông bà cha mẹ.
- Quan tâm giúp đỡ mọi ng- ời.
- Cảm thông, bao dung, độ l- ợng, vị tha.

- Tích cực tham gia hoạt động "*Uống n□ớc nhớ nguồn*", *"Đền ơn đáp nghĩa*".
- Kính trọng, biết ơn các vị anh hùng của dân tộc. Tôn trọng giữ gìn truyền thống tốt đẹp của dân tộc.

b, Hòa nhập.

* *Hòa nhập* là sống gần gũi, chan hòa không xa lánh mọi ng- ời, không gây mâu thuẫn bất hòa với ng- ời khác. Có ý thức tham gia các hoạt động chung của cộng đồng.
* *ý nghĩa*: Sống hòa nhập với cộng đồng sẽ có thêm niềm vui và sức mạnh v- ợt qua khó khăn trong cuộc sống.
* *HS chúng ta phải rèn luyện nh□ thế nào?*
- Tôn trọng đoàn kết, quan tâm, giúp đỡ, vui vẻ, cởi mở, chan hòa với bạn bè, thầy cô giáo và những ng- ời xung quanh.
- Tích cực tham gia các hoạt động tập thể, hoạt động xã hội do nhà tr- ờng, địa ph- ơng tổ chức. Đồng thời vận động mọi ng- ời cùng tham gia.

c, Hợp tác.

* *Hợp tác* là cùng chung sức làm việc, giúp đỡ, hỗ trợ lẫn nhau trong một công việc, một lĩnh vực nào đó vì mục đích chung.
* *Biểu hiện của hợp tác.*
- Cùng bàn bạc.
- Phối hợp nhịp nhàng.
- Hiểu biết về nhiệm vụ của nhau.
- Sẵn sàng giúp đỡ, chia sẻ.
* *ý nghĩa hợp tác.*
- Tạo nên sức mạnh tinh thần và thể chất.
- Đem lại chất l- ợng và hiệu quả cao hơn trong công việc.
- Phẩm chất quan trọng của ng- ời lao động mới, biết hợp tác là một yêu cầu đối với công dân trong một xã hội hiện đại.
* *Nguyên tắc hợp tác:*
- Tự nguyện, bình đẳng.
- Hai bên đều có lợi, không làm tổn hại tới lợi ích của người khác.
* *Các loại hợp tác:*
- Hợp tác song ph- ơng, đa ph- ơng.
- Hợp tác từng lĩnh vực hoặc toàn diện.
- Hợp tác giữa các cá nhân, các nhóm, giữa các cộng đồng, quốc gia, dân tộc.

Bài 14

2. Trách nhiệm xây dựng và bảo vệ Tổ quốc

a, Trách nhiệm xây dựng tổ quốc.

- Chăm chỉ, sáng tạo trong học tập lao động, có mục đích, động cơ học tập đúng đắn.
- Tích cực rèn luyện đạo đức, tác phong, sống trong sáng lành mạnh, đấu tranh với các hiện t- ợng tiêu cực trong xã hội nh- lối sống thực dụng, xa rời các giá trị văn hóa, đạo đức truyền thống, đấu tranh với hành vi đi ng- ợc lại lợi ích quốc gia, dân tộc, …
- Quan tâm đến đời sống chính trị, xã hội của địa ph- ơng, đất n- ớc. Thực hiện tốt chủ tr- ơng, đ- ờng lối của Đảng, pháp luật của Nhà n- ớc.
- Tích cực tham gia góp phần xây dựng quê h- ơng,đất n- ớc bằng những việc làm thiết thực, phù hợp với khả năng
- Biết phê phán đấu tranh với các hành vi đi ng- ợc lại lợi ích quốc gia, dân tộc

b, Trách nhiệm bảo vệ tổ quốc

- Trung thành với tổ quốc với chế độ xã hội chủ nghĩa. Cảnh giác với âm m- u của kẻ thù, phê phán, đấu tranh với mọi thủ đoạn phá rối an ninh chính trị.
- Tích cực học tập rèn luyện sức khỏe, giữ gìn vệ sinh môi tr- ờng, bảo vệ sức khỏe.

- Tham gia đăng kí nghĩa vụ quân sự, sẵn sàng lên đ- ờng bảo vệ tổ quốc. Vận động bạn bè ng- ời thân cùng thực hiện luật nghĩa vụ quân sự.
- Tích cực tham gia hoạt động an ninh ở địa ph- ơng, hoạt động đền ơn đáp nghĩa.....

---- Hết ----